** CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**-----o0o-----**

**HỢP ĐỒNG NGUYÊN TẮC**

**V/v Khám sức khỏe định kỳ năm 2024**

**Số: 279/2024/HĐ-TNĐN**

* *Căn cứ Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 24/11/2015;*
* *Căn cứ Bộ Luật Lao động số 45/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 20 tháng 11 năm 2019;*
* *Căn cứ Thông tư 09/2023/TT-BYT ngày 05/5/2023 của Bộ Y tế ban hành Hướng dẫn khám sức khỏe;*
* *Căn cứ Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/05/2016 của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về công tác y tế trường học;*
* *Căn cứ Thông tư Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế ban hành Hướng dẫn khám sức khỏe;*
* *Căn cứ Quyết định số 58/QĐ-ĐHKT ngày 05/01/2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế, Đại học Đà Nẵng về việc chỉ định đơn vị cung cấp dịch vụ Khám sức khoẻ định kỳ CBVC năm 2024*
* *Căn cứ khả năng và nhu cầu của hai bên.*

*Hôm nay, ngày tháng năm 2024, chúng tôi gồm có:*

**BÊN A : TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ- ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG**

**Đại diện : TS. HUỲNH THỊ HỒNG HẠNH Chức Vụ: Phó Hiệu trưởng**

Địa chỉ : Số 71 Ngũ Hành Sơn, Quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng

Số tài khoản : 3714.0.1057114.00000

Điện thoại : 0236.3836169

**BÊN B : CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN THIỆN NHÂN ĐÀ NẴNG**

**Đại diện : Ông NGÔ ĐỨC HẢI Chức vụ: Tổng Giám Đốc**

Địa chỉ : 276 - 278- 280 Đống Đa, P. Thanh Bình, Q. Hải Châu, TP. Đà Nẵng.

Mã số thuế : 0401737898

Số tài khoản : 100211111 Tại Ngân hàng TMCP Quân đội- Chi nhánh Bắc Đà Nẵng

Điện thoại : 0236. 3828489/ 0236.3568988

*Sau khi trao đổi và bàn bạc, hai bên thống nhất ký kết hợp đồng khám sức khỏe CBNV năm 2024 với các điều khoản sau:*

**Điều 1. NỘI DUNG HỢP ĐỒNG**

Bên B nhận thực hiện Khám sức khỏe cho CBNV của Bên A tại Thành phố Đà Nẵng.

**Điều 2. SỐ LƯỢNG, ĐỊA ĐIỂM VÀ THỜI GIAN KHÁM**

* 1. **Số lượng:** từng đợt theo nhu cầu đơn vị**.**
  2. **Thời gian, địa chỉ lấy máu và khám sức khỏe:**
* **Thời gian và địa chỉ lấy mẫu máu:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Thời gian** | **Ngày lấy mẫu** | **Địa điểm** | **Ghi chú** |
| 1 | 6h30 – 8h30 | Ngày 03/12/2024 | Số 71 Ngũ Hành Sơn, Quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng |  |

* **Thời gian và địa chỉ khám sức khỏe:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Thời gian khám** | **Ngày khám** | **Địa điểm** |
| 1 | Sáng: 7h - 11h30 | Từ ngày 04 – 12/ 2024. | Trung tâm Chẩn đoán Y khoa Kỹ thuật cao Thiện Nhân - Số 276 – 278- 280 Đống Đa, P. Thanh Bình, Q. Hải Châu, TP. Đà Nẵng |
| 2 | Chiều: 13h00 – 16h30 |
| 3 | BV làm việc các ngày trong tuần kể cả thứ bảy và Chủ nhật |

**Điều 3. ĐƠN GIÁ VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN**

**3.1. Đơn giá dịch vụ:**

| **Stt** | **Danh mục khám** | | **Chức năng khám** | **Đơn giá ưu đãi** | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nam** | **Nữ** |
| 1 | **Khám tổng quát** | Khám nội, ngoại | Phát hiện sơ bộ các bệnh lý toàn thân (Đo chỉ số cơ thể (BMI), mạch, huyết áp, khám chung tất cả,…..) | 120.000 | 120.000 | |
| Khám Tai - mũi - họng | Phát hiện sơ bộ các bệnh lý về Tai - Mũi - Họng, tư vấn các bệnh lý về viên xoang, thanh quản,…. |
| Khám Răng hàm mặt | Phát hiện các bệnh lý sơ bộ về Răng,…viêm nướu, sâu răng và các bệnh khác về Răng. |
| Khám mắt | Phát hiện các bệnh lý sơ bộ về Mắt, đo mắt,… |
| Khám da liễu | Phát hiện các bệnh lý sơ bộ về da liễu |
| Khám phụ khoa (đối với nữ), khám vú | Phát hiện các bệnh lý về sản phụ khoa, vú |
| 2 | **Chẩn đoán hình ảnh** | Chụp X-Quang tim phổi kỹ thuật số (Hãng Fuji - Nhật) | Phát hiện bệnh lý phổi: u phổi, viêm phổi… | 84.000 | 84.000 | |
| 3 | Siêu âm màu Bụng - Tổng Quát (Máy Siemens Sequoia 2022- Đức hiện đại nhất ) | Đánh giá các bất thường ở ổ bụng: gan, thận, mật, tử cung buồng trứng (đối với nữ), tuyến tiền liệt (đối với nam). | 130.000 | 130.000 | |
| 4 | Điện tâm đồ. (Đo điện tim) 12 kênh (Hãng GE - Mỹ) | Phát hiện sớm các bệnh lý thiếu máu cơ tim, rối loạn nhịp tim | 63.000 | 63.000 | |
| 5 | **Nước tiểu toàn phần** | Nước tiểu 10 thông số. (Xét nghiệm nước tiểu toàn phần) (Hãng Roche - Thụy sỹ - Hóa chất chính hãng - Hóa chất chính hãng - Hóa chất chính hãng) | Phát hiện bệnh tiểu đường, các bệnh thận, viêm cầu thận, viêm đường tiết niệu và các bệnh lý của các cơ quan khác trong cơ thể | 50.000 | 50.000 | |
| 6 | **Công thức máu** | Tổng phân tích tế bào máu bằng máy Laser. (Xét nghiệm công thức máu toàn phần) (Hãng Sysmec - Thụy Sỹ - Hóa chất chính hãng) | Phân tích hồng cầu, bạch cầu, tiểu cầu, huyết sắc tố, hematocrit, công thức bạch cầu … để phát hiện các bệnh về máu, viêm nhiễm, thiếu máu… | 60.000 | 60.000 | |
| 7 | **Bộ mỡ** | Cholesterol TP (Hãng Roche - Thụy sỹ - Hóa chất chính hãng) | Cholesterol toàn phần | 40.000 | 40.000 | |
| Triglycerid (Hãng Roche - Thụy sỹ - Hóa chất chính hãng) | 1 dạng chất béo | 35.000 | 35.000 | |
| 8 | **Kiểm tra đường huyết** | Định lượng GLUCOSE máu. (Hãng Roche - Thụy sỹ - Hóa chất chính hãng - Hóa chất chính hãng) | Phát hiện các bất thường về đường máu | 23.000 | 23.000 | |
| 9 | **Kiểm tra chức năng gan** | AST ( SGOT ) (Hãng Roche - Thụy sỹ - Hóa chất chính hãng - Hóa chất chính hãng) | Phát hiện tình trạng viêm gan | 50.000 | 50.000 | |
| ALT ( SGPT ) (Hãng Roche - Thụy sỹ - Hóa chất chính hãng - Hóa chất chính hãng) | Phát hiện tình trạng viêm gan |
| 10 | **Kiểm tra chức năng thận** | Định lượng CREATINIE máu (Hãng Roche - Thụy sỹ - Hóa chất chính hãng - Hóa chất chính hãng) | Đánh giá chức năng thận. | 35.000 | 35.000 | |
| 11 | **Kiểm tra gout** | Định lượng ACID URIC máu (Hãng Roche - Thụy sỹ - Hóa chất chính hãng - Hóa chất chính hãng) | Phát hiện bệnh Goutte. | 35.000 | 35.000 | |
| 12 |  | Tổng kết và tư vấn sức khỏe | Tư vấn điều trị toàn bộ các kết quả khám | Miễn phí | Miễn phí | |
| **TỔNG CỘNG** | | | | **725.000** | **725.000** | | |

* **Trường hợp phát sinh ngoài các danh mục ở trên sẽ áp dụng chính sách ưu đãi cho đơn vị, cụ thể như sau:**

*- Ưu đãi 20% so với giá niêm yết đối với các dịch vụ Siêu âm màu bụng – tổng quát, Siêu âm màu tuyến vú, Siêu âm màu tuyến giáp, Siêu âm động mạch cảnh – đốt sống*

*- Ưu đãi 20% so với giá niêm yết đối với xét nghiệm tầm soát ung thư cổ tử cung Papsmear hoặc Thinprep*

*- Ưu đãi 15% so với giá niêm yết đối với xét nghiệm phát hiện mỡ máu (HDL-C, LDL-C, VLDL, Cholesterol TP, Triglycerid) và xét nghiệm về hormon tuyến giáp (TSH, FreeT4, Total T3)*

*- Ưu đãi 10% so với giá niêm yết đối với các dịch vụ còn lại (ngoại trừ các dịch vụ liên quan đến gen di truyền và các dịch vụ MRI)*

*\* Ghi chú: Đơn giá này đã bao gồm xuất hóa đơn VAT (không chịu thuế)*

**3.2. Phương thức thanh toán:**

Giá trị Hợp đồng thực tế sẽ căn cứ trên đơn giá cố định tại điều 3 mục 3.1 Hợp đồng này nhân với số lượng CBNV của Bên A khám thực tế theo từng đợt; Giá trị thanh toán thực tế sẽ được hai Bên thống nhất theo biên bản nghiệm thu dịch vụ đã được hai Bên ký kết

Căn cứ vào số lượng thực tế khám sức khỏe trong mỗi đợt, Bên B trả kết quả cho bên A và chịu trách nhiệm xuất hóa đơn tài chính cho Bên A theo danh sách đính kèm.

Bên A thanh toán cho Bên B 100% giá trị quyết toán của Hợp đồng trong vòng 10 (mười) ngày kể từ ngày Bên B hoàn thành việc khám sức khỏe và Bên A nhận được đầy đủ hồ sơ thanh toán hợp lệ của Bên B

* + - * **Phát sinh ngoài giá trị hợp đồng**:

Trong quá trình kiểm tra sức khỏe, nếu nhân viên Bên A có nhu cầu thực hiện thêm các mục khám, xét nghiệm khác hoặc có sự chỉ định của bác sĩ ngoài khoản tiền nêu trên thì CBNV tự thanh toán trực tiếp tại quầy lễ tân Bệnh viện.

**3.3. Hình thức thanh toán:** Chuyển khoản

* Tên tài khoản: Công ty Cổ phần Bệnh viện Thiện Tên tài khoản : Công ty Cổ phần Bệnh viện Thiện Nhân Đà Nẵng.
* Số tài khoản : 100211111 Tại Ngân hàng TMCP Quân đội- Chi nhánh Bắc Đà Nẵng

**Thông tin viết Hóa đơn:**

* Tên đơn vị: **Trường Đại học Kinh tế**
* Địa chỉ: 71 Ngũ Hành Sơn, P.Mỹ AN, Q. Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng
* Nội dung hóa đơn: Khám sức khỏe định kỳ cho CBNV năm 2024

**Điều 4. TRÁCH NHIỆM CÁC BÊN**

**4.1. Trách nhiệm của Bên A**

* Cung cấp danh sách CBNV tham gia khám sức khỏe cho Bên B trước 07 ngày.
* Thông báo cho CBNV đến khám đúng thời gian, địa điểm nêu trong hợp đồng.
* Số tiền khám và xét nghiệm bên A sẽ thanh toán đầy đủ cho bên B bằng chuyển khoản trong vòng 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày bên B trả kết quả khám, xét nghiệm và các chứng từ hợp lệ cho bên A thanh toán.
* Đối với trường hợp cần bổ sung ngoài danh sách đăng ký bên A phải báo trước cho Bên B 02 (hai) ngày trước khi đi khám.

**4.2. Trách nhiệm của Bên B**

* Bảo đảm yêu cầu chuyên môn các nội dung khám theo Quy định của Bộ Y tế.
* Chuẩn bị đầy đủ trang thiết bị y tế và tổ chức khám sức khỏe theo đúng hợp đồng đã ký kết.
* Đối với các trường hợp đặc biệt cần xét nghiệm, khám cận lâm sàng, Bên B thông báo cho Bên A và CBNV trong diện phải đi khám cận lâm sàng được biết để thực hiện đầy đủ các quy định của Bộ Y tế đối với việc khám sức khỏe.
* Làm báo cáo tổng kết và bàn giao cho Bên A toàn bộ kết quả khám sức khỏe chậm nhất trong vòng 15 ngày kể từ ngày khám cho người cuối cùng
* Giao kết quả trực tiếp cho người quản lý khám sức khỏe của bên A, đảm bảo bí mật và không trả riêng cho từng cá nhân.
* Đảm bảo các dịch vụ khám sức khỏe và xét nghiệm được thực hiện đúng theo Danh mục và danh sách nhân viên do Bên A cung cấp. Sau khi khám và xét nghiệm thực tế, Bên B sẽ gửi hóa đơn tài chính về tổng số người bên A đến khám và xét nghiệm thực tế.

**Điều 5. ĐIỀU KHOẢN CHUNG**

* Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản đã thỏa thuận, không bên nào được đơn phương thay đổi hoặc hủy bỏ hợp đồng.
* Các tranh chấp liên quan đến hợp đồng trước hết cần được giải quyết thông qua thương lượng. Trường hợp hai bên không thống nhất phương án giải quyết thì một trong hai bên có quyền khởi kiện tại Toà án nơi Bên B đặt trụ sở.
* Hai bên chủ động thông báo cho nhau tiến độ thực hiện hợp đồng. Nếu có vấn đề gì phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng thì hai bên phải kịp thời thông báo cho nhau biết và cùng nhau thương lượng giải quyết bảo đảm hai bên cùng có lợi (bằng văn bản).
* Hợp đồng sẽ tự động thanh lý sau khi hai bên hoàn tất các nghĩa vụ cam kết và không gia hạn thêm thời hạn hợp đồng..
* Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký và làm thành 04 (bốn) bản, mỗi bên giữ 02 (hai) bản có giá trị pháp lý như nhau./.

**ĐẠI DIỆN BÊN A ĐẠI DIỆN BÊN B**

**TS. HUỲNH THỊ HỒNG HẠNH TS.BS NGÔ ĐỨC HẢI**